TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: **11**/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tân Phú, ngày 03 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân, gia đình sơ thẩm thụ lý số: 749/2024/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024, về "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: bà **Đoàn Ngọc X**; địa chỉ: 4 N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông **Nguyễn Quốc D**, địa chỉ: 4 N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ:

Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024 là hoàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Ngọc X và ông Nguyễn Quốc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Đoàn Ngọc X và ông Nguyễn Quốc D thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: bà Đoàn Ngọc X và ông Nguyễn Quốc D có 02 con chung: Nguyễn Quốc K, sinh ngày 19/4/1994 và Nguyễn Quốc T, sinh ngày 17/10/1999, đều đều thành niên.

2.3. Về tài sản chung v về nợ chung: bà Đoàn Ngọc X và ông Nguyễn Quốc D tự thoả thuận giải quyết.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), bà Đoàn Ngọc X tự nguyện nộp, được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do bà Đoàn Ngọc X đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: 23BLTU/23P số 0040296, ngày 02/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. án phí hôn nhân và gia đình đã nộp đủ.

4. Giấy chứng nhận kết hôn số 313/2003 đăng ký ngày 06/8/2003 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, không còn giá trị kể từ ngày ban hành Quyết định này.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận Tân Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (để biết);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Nam Hải